

Stage Two: Term 3 Weekly Overview

Wk	Term 3
1	<p style="text-align: center;"><i>Stories from the Buddha's Life</i> <i>Những câu chuyện về cuộc đời của Đức Phật</i> Introduction Lời giới thiệu</p>
2	<p style="text-align: center;">The Wounded Swan Thiên nga bị thương - Loving kindness, wisdom (DB/LB2) - Lòng nhân ái, trí tuệ (DB/LB2)</p>
3	
4	<p style="text-align: center;">The Strings of the Lute Các dây của đàn Lute - Moderation (DB/LB12) - Sự điều độ (DB/LB12)</p>
5	
6	<p style="text-align: center;">The Golden Bowl Chiếc bát bằng vàng - Honesty (DB/JP6) - Sự trung thực (DB/JP6)</p>
7	
8	<p style="text-align: center;">The Tortoise who would Not Leave Home Rùa không rời bỏ nhà - The Middle Way, Wisdom, Skill, Action (DB/JP10) - Con đường trung đạo, Trí tuệ, Kỹ năng, Hành động (DB/JP10)</p>
9	
10	<p style="text-align: center;">Review – Stories from the Buddha's Life Đánh giá- Những câu chuyện về cuộc đời của Đức Phật</p>

Term Three: Stage 2 Lesson 1: Stories from The Buddha's Life

Bài học 1: Những câu chuyện về cuộc đời của Đức Phật

Introduction - Lời giới thiệu

Lesson Sequence Yếu tố bài học	Time Thời gian	Lesson Aim: To introduce stories from Buddha's life Mục tiêu bài học: giới thiệu những câu chuyện về cuộc đời của Đức Phật.
Breathing Meditation- Thiền hít thở/ Chanting- Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 Phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 Phút	<ul style="list-style-type: none"> • Ask children to remember some stories they have heard about Buddha's life. • Hỏi học sinh nhớ lại một vài câu chuyện mà các em đã nghe về cuộc đời của Đức Phật. • Ask some students to briefly share a few key points of a story they remember with the rest of the class. • Yêu cầu một vài học sinh chia sẻ trước lớp các ý chính của câu chuyện

Lesson Activity Hoạt động bài học	5 min 5 phút	<ul style="list-style-type: none"> Teacher will listen to the student's stories Giáo viên sẽ lắng nghe câu chuyện của học sinh Teacher will guide the students in revisiting the correct information in the stories presented. Giáo viên sẽ hướng dẫn học sinh kiểm tra lại các thông tin đúng trong các câu chuyện đã được trình bày. Teacher will choose one story mentioned by the students and retell the story to the students in more detail. Giáo viên sẽ chọn 1 câu chuyện mà các em học sinh đã kể và kể lại một cách chi tiết hơn.
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.	5 min 5 phút	<p>Students will be placed in pairs They will then retell the story just told by the teacher to their partner. Học sinh sẽ được chia cặp. Sau đó các em sẽ kể lại câu chuyện mà giáo viên đã kể cho bạn của mình.</p>

Term Three: Stage 2 Lesson 2: *The Wounded Swan*
Bài học 2: Thiên nga bị thương

Lesson Sequence Yếu tố bài học	Time Thời gian	Lesson Aim: To highlight the values of compassion and kindness towards all living things. Mục tiêu bài học: để nhấn mạnh giá trị của lòng nhân ái và lòng nhân ái đối với các sinh vật. Resources: Sequencing worksheet; The wounded Swan Nguồn: thiên nga bị thương
Breathing Meditation- Thiền hít thở/ Chanting- Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 Phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
Story Câu chuyện	5min 5 Phút	<p>The Wounded Swan- Thiên nga bị thương</p> <p>1. Devadatta is the cousin of Prince Siddhartha, together they were walking in the woods one day, and they noticed a swan. Devadatta quickly drew his bow and arrow, he aimed at the swan and shot it. Prince Siddhartha ran to the wounded swan and quickly pulled out the arrow. He held the injured swan in his arms and stroked it.</p> <p>1. Devadatta là em họ của Thái tử Siddhartha, một ngày nọ, họ cùng nhau đi dạo trong rừng, và họ thấy một con thiên nga. Devadatta nhanh chóng rút cung tên của mình ra, anh nhắm vào con thiên nga và bắn nó. Thái tử Siddhartha chạy đến chỗ con thiên nga bị thương và nhanh chóng rút mũi tên ra. Anh ôm con thiên nga bị thương trên tay và vuốt ve nó.</p> <p>2. Devadatta became angry, he shouted at Prince Siddhartha to give him the swan because he shot it and so belonged to him.</p> <p>2. Devadatta trở nên tức giận, ông ta hét vào mặt Thái tử Siddhartha hãy cho ông ta con thiên nga vì ông ta đã bắn nó và nó thuộc về ông ta.</p> <p>3. The prince refused to give the swan to Devadatta as he feared that Devadatta would kill it. Prince Siddhartha decided to ask the ministers of the court and to let them decide the fate of the swan."</p>

		<p>3. Thái tử từ chối trao thiên nga cho Devadatta vì sợ Devadatta giết nó. Thái tử Siddhartha quyết định hỏi các quan đại thần trong triều đình và để họ quyết định số phận của con thiên nga”.</p> <p>4. The ministers all had different opinions. Some of them thought Devadatta should keep the swan. Others thought the swan should go to Prince Siddhartha. One wise minister said, "A life belongs to the one who saves it, not to the one who will destroy it. The ministers ruled that the swan would go to Prince Siddhartha."</p> <p>4. Các đại thần đều có ý kiến khác nhau. Một số người trong số họ nghĩ rằng Devadatta nên giữ lại con thiên nga. Những người khác cho rằng con thiên nga nên thuộc về Thái tử Siddhartha. Một vị quan thông thái nói, "Mạng sống thuộc về người cứu nó, không phải của kẻ sẽ phá hủy nó. Các quan đại thần phán quyết rằng con thiên nga sẽ thuộc về Thái tử Siddhartha."</p> <p>5. Prince Siddhartha nursed the swan back to health and helped heal it's wound. Once it could fly again, he returned it to the woods where it could live freely with its own kind.</p> <p>5. Thái tử Siddhartha đã chăm sóc con thiên nga khỏe mạnh trở lại và giúp chữa lành vết thương cho nó. Khi nó có thể bay trở lại, ngài trả nó về khu rừng, nơi nó có thể sống tự do với đồng loại.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 Phút	<p>Ask students to recall the story in the correct order of events. What happened in the story first, next and final? Why did Prince Siddhartha want to keep the swan?</p> <p>Yêu cầu học sinh nhớ lại câu chuyện theo đúng thứ tự các sự việc. Điều gì đã xảy ra trong câu chuyện đầu tiên, tiếp theo và cuối cùng? Tại sao Thái tử Siddhartha muốn giữ lại con thiên nga?</p>
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.	5min 5 Phút	<p>Students will sequence text into the correct order. Học sinh sẽ sắp xếp văn bản theo đúng thứ tự.</p>

Term Three: Stage 2 Activity 2: *The Wounded Swan*
Hoạt động 2: Thiên nga bị thương

Place a number 1 to 5 in the correct box to put the information in the correct order. The first one is done for you.

Đánh số thứ tự từ 1 đến 5 trong ô trống theo thứ tự thông tin chính xác. Số 1 đã được đánh sẵn.

	<p>The prince refused to give the swan to Devadatta, as he feared that Devadatta would kill it. Prince Siddhartha decided to ask the ministers of the court and to let them decide the fate of the swan."</p> <p>Thái tử từ chối trao thiên nga cho Devadatta vì sợ Devadatta giết nó. Thái tử Siddhartha quyết định hỏi các quan đại thần trong triều đình và để họ quyết định số phận của con thiên nga ”.</p>
	<p>Devadatta became angry, he shouted at Prince Siddhartha to give him the swan because he shot it and so belonged to him.</p> <p>Devadatta trở nên tức giận, ông ta hét vào mặt Thái tử Siddhartha hãy cho ông ta con thiên nga vì ông ta đã bắn nó và nó thuộc về ông ta.</p>
	<p>Prince Siddhartha nursed the swan back to health and helped heal its wound. Once it could fly again, he returned it to the woods where it could live freely with its own kind.</p> <p>Thái tử Siddhartha đã chăm sóc con thiên nga khỏe mạnh trở lại và giúp chữa lành vết thương cho nó. Khi nó có thể bay trở lại, ngài trả nó về khu rừng, nơi nó có thể sống tự do với đồng loại.</p>
1	<p>Devadatta is the cousin of Prince Siddhartha, together they were walking in the woods one day, and they noticed a swan. Devadatta quickly drew his bow and arrow, he aimed at the swan and shot it. Prince Siddhartha ran to the wounded swan and quickly pulled out the arrow. He held the injured swan in his arms and stroked it.</p> <p>Devadatta là em họ của Thái tử Siddhartha, một ngày nọ, họ cùng nhau đi dạo trong rừng, và họ thấy một con thiên nga. Devadatta nhanh chóng rút cung tên của mình ra, anh nhắm vào con thiên nga và bắn nó. Thái tử Siddhartha chạy đến chỗ con thiên nga bị thương và nhanh chóng rút mũi tên ra. Anh ôm con thiên nga bị thương trên tay và vuốt ve nó.</p>
	<p>The ministers all had different opinions. Some of them thought Devadatta should keep the swan. Others thought the swan should go to Prince Siddhartha. One wise minister said, "A life belongs to the one who saves it, not to one who will destroy it. The ministers ruled that the swan would go to Prince Siddhartha."</p> <p>-Các đại thần đều có ý kiến khác nhau. Một số người trong số họ nghĩ rằng Devadatta nên giữ lại con thiên nga. Những người khác cho rằng con thiên nga nên thuộc về Thái tử Siddhartha. Một vị quan thông thái nói, "Mạng sống thuộc về người cứu nó, không phải của kẻ sẽ phá hủy nó. Các quan đại thần phán quyết rằng con thiên nga sẽ thuộc về Thái tử Siddhartha."</p>

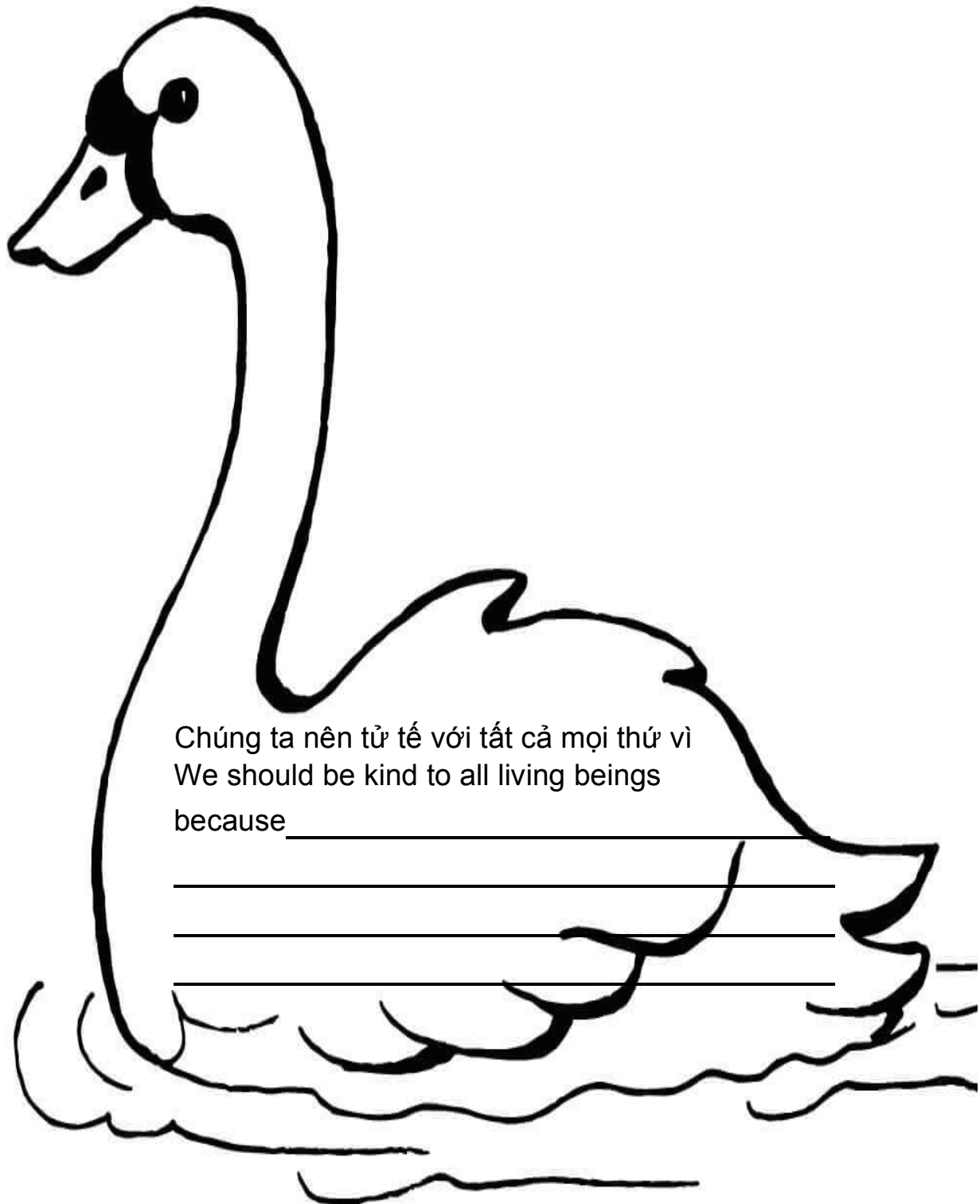
Term Three: Stage 2 Lesson 3: The Wounded Swan
Bài học 3: Thiên nga bị thương

Lesson Sequence Yếu tố bài học	Time Thời gian	Lesson Aim: To highlight the values of compassion and kindness towards all living things. Giá trị bài học: làm nổi bật giá trị của lòng nhân ái và lòng nhân ái đối với mọi sinh vật. Resources: The wounded Swan picture. Nguồn: hình ảnh con thiên nga bị thương
Breathing Meditation -Thiền hít thở/ Chanting- Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 Phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
Story Câu chuyện	5 min 5 Phút	<p>The Wounded Swan- Thiên nga bị thương</p> <p>1. Devadatta is the cousin of Prince Siddhartha, together they were walking in the woods one day, and they noticed a swan. Devadatta quickly drew his bow and arrow, he aimed at the swan and shot it. Prince Siddhartha ran to the wounded swan and quickly pulled out the arrow. He held the injured swan in his arms and stroked it.</p> <p>1. Devadatta là em họ của Thái tử Siddhartha, một ngày nọ, họ cùng nhau đi dạo trong rừng, và họ thấy một con thiên nga. Devadatta nhanh chóng rút cung tên của mình ra, anh nhắm vào con thiên nga và bắn nó. Thái tử Siddhartha chạy đến chỗ con thiên nga bị thương và nhanh chóng rút mũi tên ra. Anh ôm con thiên nga bị thương trên tay và vuốt ve nó.</p> <p>2. Devadatta became angry, he shouted at Prince Siddhartha to give him the swan because he shot it and so belonged to him.</p> <p>2. Devadatta trở nên tức giận, ông ta hét vào mặt Thái tử Siddhartha hãy cho ông ta con thiên nga vì ông ta đã bắn nó và nó thuộc về ông ta.</p> <p>3. The prince refused to give the swan to Devadatta as he feared that Devadatta would kill it. Prince Siddhartha decided to ask the ministers of the court and to let them decide the fate of the swan."</p> <p>3. Thái tử từ chối trao thiên nga cho Devadatta vì sợ Devadatta giết</p>

		<p>nó. Thái tử Siddhartha quyết định hỏi các quan đại thần trong triều đình và để họ quyết định số phận của con thiên nga".</p> <p>4. The ministers all had different opinions. Some of them thought Devadatta should keep the swan. Others thought the swan should go to Prince Siddhartha. One wise minister said, "A life belongs to the one who saves it, not to the one who will destroy it. The ministers ruled that the swan would go to Prince Siddhartha."</p> <p>4. Các đại thần đều có ý kiến khác nhau. Một số người trong số họ nghĩ rằng Devadatta nên giữ lại con thiên nga. Những người khác cho rằng con thiên nga nên thuộc về Thái tử Siddhartha. Một vị quan thông thái nói, "Mạng sống thuộc về người cứu nó, không phải của kẻ sẽ phá hủy nó. Các quan đại thần phán quyết rằng con thiên nga sẽ thuộc về Thái tử Siddhartha."</p> <p>5. Prince Siddhartha nursed the swan back to health and helped heal it's wound. Once it could fly again, he returned it to the woods where it could live freely with its own kind.</p> <p>5. Thái tử Siddhartha đã chăm sóc con thiên nga khỏe mạnh trở lại và giúp chữa lành vết thương cho nó. Khi nó có thể bay trở lại, ngài trả nó về khu rừng, nơi nó có thể sống tự do với đồng loại.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	<p>Why is it important to be kind and to have compassions to all living beings including animals?</p> <p>-Tại sao điều quan trọng là phải tử tế và có lòng nhân ái với tất cả chúng sinh bao gồm cả động vật?.</p> <p>Like us, all animals have a fear of death and have a desire to live, therefore we must be kind, compassionate and value their lives as we do for ourselves.</p> <p>-Giống như chúng ta, tất cả các loài động vật đều sợ chết và khao khát được sống, vì vậy chúng ta phải tử tế, nhân ái và coi trọng mạng sống của chúng như đối với chính mình.</p>
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.	5min 5 Phút	<p>Students will write a sentence about being kind. Học sinh viết một đoạn về sự tử tế.</p>

Term Three: Stage 2 Activity 3: *The Wounded Swan*
Hoạt động 3: Thiên nga bị thương

Why should we kind and compassionate to all living things?
Tại sao chúng ta nên tử tế và nhân ái với tất cả chúng sinh?



Term Three: Stage 2 Lesson 4: *The Lute Strings (Middle Path)*

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To understand that doing things in moderation is the healthiest option for our body and mind. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng làm mọi thứ điều độ là lựa chọn lành mạnh nhất cho cơ thể và tâm trí của chúng ta Resources: The Strings of the Lute worksheet- Finding the Balance
Breathing Meditation- Thiền hít thở/ Chanting- Niệm danh hiệu Phật	10 min	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
Story Câu Chuyện	5 min 5 phút	<p>The strings of the Lute – Các sợi dây của đàn Tỳ Bà</p> <p>Sona is one of Buddha's disciples, and he wanted to be the best monk and the best meditator. Because he tried so hard, he became exhausted, he was disappointed in himself and wanted to give up.</p> <p>-Sona là một trong những đệ tử của Đức Phật, và ông ấy muốn trở thành một nhà sư giỏi nhất và một thiền giả giỏi nhất. Vì quá cố gắng nên anh ấy đã kiệt sức, thất vọng về bản thân và muốn bỏ cuộc.</p> <p>Sakyamuni Buddha understood Sona's problem, and he knew that before Sona was a monk, he was a musician. The Buddha decided to lead Sona to see the problem for himself.</p> <p>-Đức Phật Thích Ca Mâu Ni hiểu vấn đề của Sona, và ngài biết</p>

		<p>rằng trước khi Sona là một nhà sư, ngài đã là một nhạc sĩ. Đức Phật quyết định dẫn Sona đến để tự mình nhìn ra vấn đề.</p> <p>Buddha showed Sona the very tight string on a lute and asked if this perfectly tight sting would produce the most beautiful sound?</p> <p>-Đức Phật chỉ cho Sona sợi dây rất căng trên một cây đàn và hỏi rằng liệu chiếc đàn hoàn toàn chặt chẽ này có tạo ra âm thanh đẹp nhất không?</p> <p>Sona explained to the Buddha that the tight string makes an unpleasant sound and the string could break easily.</p> <p>-Sona giải thích với Đức Phật rằng sợi dây căng sẽ tạo ra âm thanh khó chịu và dây có thể dễ bị đứt.</p> <p>Buddha then asked Sona if a loose string would be better. Sona then explained with confidence that a loose string does not make a pleasant sound either. The strings on a lute shouldn't be too tight or too loose to make beautiful music. Sau đó, Đức Phật hỏi Sona nếu một sợi dây lỏng lẻo sẽ tốt hơn hay không.</p> <p>-Sona sau đó tự tin giải thích rằng một sợi dây lỏng lẻo cũng không tạo ra âm thanh dễ chịu. Để tạo ra âm nhạc hay thì các dây trên đàn Tỳ Bà không được quá căng hoặc quá lỏng.</p> <p>At this point, Sona suddenly realised the Buddha was teaching him not to be too hard on himself, but at the same time, he needed to work to the best of his ability.</p> <p>-Lúc này, Sona mới chợt nhận ra Đức Phật đang dạy mình không nên quá khắt khe với bản thân mà đồng thời cần phải nỗ lực hết khả năng của mình.</p> <p>Like the strings of the lute if we work too hard, we will break, and if we don't work hard enough, we don't succeed.</p> <p>Giống như dây đàn nếu chúng ta làm việc quá sức, chúng ta sẽ bị đứt, và nếu chúng ta không chăm chỉ, chúng ta sẽ không thành công.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	<p>Why did Sona want to give up on being a monk? Tại sao Sona lại từ bỏ việc đi tu? because he was trying too hard and became exhausted. -bởi vì anh ấy cố gắng quá sức và trở nên kiệt sức What could he have done differently? -Anh ấy có thể làm gì khác hơn? He should slow down, be patient and find the best balance. Anh ấy nên chậm lại, kiên nhẫn và tìm sự cân bằng</p>

Finding the Balance

Shade the box on the scale of 1 to 10 of what the best balance is for you.

1. I was given a giant size block of chocolate, I should:

1. Bạn được tặng một thỏi sô cô la có kích thước khổng lồ, bạn nên:

Eat no Chocolate
Không ăn sô cô la

Eat a little bit of chocolate and
share the rest. Ăn một chút sô cô
la và chia sẻ phần còn lại.

Eat an entire block of
chocolate till I get sick.
Ăn hết cả phần sô cô la và
không chia sẻ cho ai cả.



2. My parents are very tired from working all day, I should:

2. Ba Mẹ bạn đi làm cả ngày rất mệt, bạn nên:

Not help them with
the housework.
Không giúp Ba Mẹ
với việc nhà.

Make sure my room is tidy and I help
as much as I can.
Hãy luôn giữ gìn phòng của bạn
ngăn nắp và luôn giúp đỡ Ba Mẹ.

Clean the whole house by myself
until I am so tired.
Một mình dọn dẹp toàn bộ ngôi
nhà cho đến khi bạn cảm thấy
mệt mỏi.



3. When watching TV: I should:

3. Khi xem TV, bạn nên:

Watch no TV
Không nên xem
TV

Watch a little bit of TV
each day.
Xem TV một chút mỗi
ngày

Watch TV 24 hours a day
Xem TV 24 tiếng đồng hồ
một ngày.



In your answers above, which boxes did you shade on the scale?

Trong các câu trả lời của bạn ở trên, bạn đã đánh dấu số thứ tự trong ô nào?

Low - Thấp

Middle - Trung Bình

High - Cao



Term Three: Stage 2 Lesson 5: *The Lute Strings* (Middle Path continued)

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To understand that doing things in moderation are the healthiest option for our body and mind and to introduce The Middle Path. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng làm mọi thứ điều độ là lựa chọn lành mạnh nhất cho cơ thể và tâm trí của chúng ta và giới thiệu con đường Trung Đạo. Resources: Worksheet, Draw and label an activity. Nguồn: worksheet, tranh vẽ và bảng tên một hoạt động
Breathing Meditation-Thiền hít thở/ Chanting-Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<ol style="list-style-type: none"> 1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần). 2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần). 3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	<ul style="list-style-type: none"> • Teacher will ask students to remember the previous lesson about the strings of the lute. • Giáo viên yêu cầu học sinh nhớ lại bài học trước về các sợi dây đàn Tỳ Bà. • Recall the scales of 1-10 of finding the balance for ones-self. • Nhắc lại các thang từ 1-10 để tìm kiếm sự cân bằng cho bản thân. • Say to the students that today they will be learning more about The Middle Path. • Nói với học sinh rằng hôm nay các em sẽ được học về con đường Trung Đạo.

Lesson Information	5 min 5 phút	<p>The Lute Strings (The Middle Path)- Các sợi dây đàn Tỳ Bà (con đường Trung Đạo)</p> <p>Following The Middle path has to do with finding the right balance for your thoughts and actions.</p> <p>-Đi theo con đường Trung đạo liên quan đến việc tìm kiếm sự cân bằng phù hợp cho suy nghĩ và hành động của bạn.</p> <p>We used the example of the three strings of the lute to show the Middle Path. The Buddha had a disciple by the name of Sona who practiced meditation so extremely that he could not advance in his meditation.</p> <p>-Chúng ta đã sử dụng ví dụ về ba dây của đàn Tỳ Bà để thể hiện Con đường Trung đạo. Đức Phật có một đệ tử tên là Sona, người đã thực hành thiền định cực kỳ nghiêm khắc đến nỗi không thể thăng tiến trong việc thiền định của mình.</p> <p>He made himself so tired that he wanted to give up on life as a monk. The Buddha knew his problem and used the strings on the lute to show him an example of working too hard and not hard enough.</p> <p>-Anh đã khiến bản thân mệt mỏi đến mức muốn từ bỏ cuộc sống đi tu. Đức Phật biết vấn đề của anh ta và dùng dây đàn trên cây đàn để cho anh ta thấy một tấm gương về việc làm việc quá sức và không đủ chăm chỉ.</p> <p>Buddha reminded Sona that he needed to find the middle path of his thoughts and actions so that he can find the right balance to succeed.</p> <p>-Đức Phật nhắc nhở Sona rằng anh ấy cần phải tìm ra con đường trung đạo trong suy nghĩ và hành động của mình để có thể tìm thấy sự cân bằng thích hợp để thành công.</p>
--------------------	-----------------	---

<p>Students activity Teacher directed</p> <p>Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên</p>	<p>5 min 5 phút</p>	<p>Students will draw a picture and label an activity, which they must find the Middle Path for in order to help them be happy. Học sinh sẽ vẽ bức tranh một hoạt động và đặt tên cho hành động mà chúng ta phải tìm ra con đường Trung Đạo để giúp chúng hạnh phúc.</p> <p>For example: <i>I will play on my PlayStation sometimes, so that I have more time with my family.</i> Ví dụ: Đôi khi tôi sẽ chơi trên Playstation của mình, vì vậy tôi có nhiều thời gian cho gia đình tôi.</p>
---	-------------------------	---

Term Three: Stage 2 Activity 5: *The Lute Strings* (Middle Path continued)

Draw and label an activity that you need to find the middle Path in.

Hoạt động của tôi là:

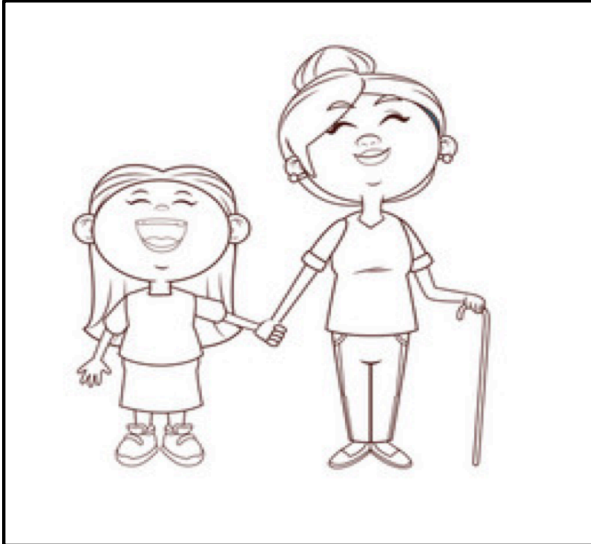
Term Three: Stage 2 Lesson 6: *The Golden Bowl*

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To understand that honesty has it's rewards. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng sự trung thực sẽ nhận được phần thưởng xứng đáng. Resources: The Golden Bowl activity. Nguồn: chiếc bát bằng vàng
Breathing Meditation-Thiền hít thở/ Chanting-Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
	5 min 5 phút	<p>The Golden Bowl – Chiếc bát bằng vàng</p> <p>Many years ago, in ancient India, there were two sellers who would go from door to door, selling pots and pans. One was an honest seller and the other one was greedy. The greedy seller came to the door of a very poor family. He showed a girl and her grandmother beautiful items.</p> <p>The girl begged her grandmother to buy a pretty cup. But they could not afford it and wanted to offer something in exchange. They found an old bowl and offered it to the seller in exchange for a pretty cup. The seller immediately knew that the bowl was gold and it was worth a fortune! He also knew that the girl and her grandmother had no idea of it's worth. He played a trick on them and told them it was worth nothing. He wanted to come back later to take it from them for free.</p> <p>-Nhiều năm trước ở Ấn Độ thời cổ đại, có hai người bán hàng đi từ nơi này sang nơi khác, bán xoong nồi. Một người là người bán hàng trung thực và người còn lại thì tham lam. Người bán tham lam đã đến trước cửa một gia đình rất nghèo. Anh ta chỉ cho một cô gái và bà cô những món đồ đẹp đẽ.</p> <p>-Cô bé năn nỉ bà ngoại mua cho một chiếc cốc xinh xắn. Nhưng họ không thể mua được và muốn dùng một thứ gì đó để đổi lấy. Họ tìm thấy một chiếc bát cũ và đưa nó cho người bán để đổi lấy một chiếc</p>

		<p>cốc xinh xắn. Người bán ngay lập tức biết rằng cái bát là vàng và nó đáng giá một gia tài! Anh ấy cũng biết rằng cô gái và bà của cô ấy không biết giá trị của nó. Anh ta đã chơi một trò lừa họ và nói với họ rằng nó chẳng có giá trị gì. Anh ấy muốn quay lại sau để lấy nó miễn phí.</p> <p>Later that day the other seller came to the grandmother's door. He was polite and had a gentle manner. Once again the girl begged her grandmother for a pretty cup. The grandmother saw that this seller was quite different from the other one and offered him the bowl. The honest seller knew straight away that it was gold. He told the grandmother the truth, that it was pure gold.</p> <p>The grandmother wanted him to have it for something little in return for her granddaughter. The honest seller gave her a generous amount of money and items in exchange for the bowl instead of something little. The grandmother and the girl happily accepted the offer. Now, they had enough money and goods to sell for their living. The honest seller was also pleased and headed off to the river to continue his journey.</p> <p>-Khuya hôm đó người bán kia đến trước cửa nhà bà ngoại. Anh ấy lịch sự và cư xử một cách nhẹ nhàng. Một lần nữa cô bé lại năn nỉ bà ngoại cho một chiếc cốc xinh xắn. Bà cụ thấy người bán này khác người kia liền đưa bát. Người bán thành thật biết ngay đó là vàng. Anh nói thật với bà, rằng đó là vàng ròng.</p> <p>-Người bà muốn đưa cho anh ta chiếc bát bằng vàng để đền đáp cho chiếc cốc của cháu gái bà. Người bán hàng thật thà đã đưa cho bà một số tiền và vật phẩm hào phóng để đổi lấy cái bát thay vì một thứ gì đó ít ỏi. Bà và cô gái vui vẻ nhận lời. Giờ đây, họ đã có đủ tiền và hàng hóa để bán kiếm sống. Người bán hàng thật thà cũng hài lòng và đi ra sông để tiếp tục cuộc hành trình.</p> <p>The greedy seller came back to get the golden bowl, but it was already sold to the honest seller. The greedy seller was left with nothing and could not continue his journey.</p> <p>-Người bán tham lam quay lại để lấy bát vàng, nhưng nó đã được bán cho người bán lương thiện. Người bán tham lam không còn gì và không thể tiếp tục cuộc hành trình của mình.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	<p>Why was the grandmother happy? (She sold her bowl to an honest seller and received more than she asked for). -Tại sao người bà lại hạnh phúc? Bà ấy đã bán cái bát của mình cho một người bán hàng trung thực và nhận được nhiều hơn những gì bà ấy yêu cầu.</p> <p>Why was the honest seller happy? (He bought a golden bowl and was able to continue his journey). -Tại sao người bán trung thực lại vui vẻ? Anh ấy đã mua được một chiếc bát bằng vàng và đã có thể tiếp tục cuộc hành trình của mình.</p> <p>Why was the greedy seller unhappy? He lost the bowl and didn't make money to continue his journey.</p>

		-Tại sao người bán tham lam lại không vui? (Anh ấy đánh mất cái bát và không kiếm được tiền để tiếp tục cuộc hành trình của mình).
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên	5 min 5 phút	Students will match the correct text to the picture Học sinh nối văn bản với hình ảnh tương ứng.

Draw a line to match the correct picture to the text.



I am happy because I was honest and I got to continue my journey.



I am sad because I couldn't afford to continue my journey because of my dishonesty.



I am happy because I sold my bowl to an honest person and I received a generous amount for it, even though I didn't ask for much.

Term Three: Stage 2 Lesson 7: The Golden Bowl (continued)

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gián	Lesson Aim: To understand that honesty has its rewards. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng sự trung thực sẽ nhận được phần thưởng xứng đáng. Resources:
Breathing Meditation- Thiền hít thở/ Chanting-Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
	5 min 5 phút	<p>The Golden Bowl – Chiếc bát bằng vàng</p> <p>Many years ago, in ancient India, there were two sellers who would go from door to door, selling pots and pans. One was an honest seller and the other one was greedy. The greedy seller came to the door of a very poor family. He showed a girl and her grandmother beautiful items.</p> <p>The girl begged her grandmother to buy a pretty cup. But they could not afford it and wanted to offer something in exchange. They found an old bowl and offered it to the seller in exchange for a pretty cup. The seller immediately knew that the bowl was gold and it was worth a fortune! He also knew that the girl and her grandmother had no idea of it's worth. He played a trick on them and told them it was worth nothing. He wanted to come back later to take it from them for free.</p> <p>-Nhiều năm trước, ở Ấn Độ cổ đại, có hai người bán hàng đi từ nơi này sang nơi khác, bán xoong nồi. Một người là người bán hàng trung thực và người còn lại thì tham lam. Người bán tham lam đã đến trước cửa một gia đình rất nghèo. Anh ta chỉ cho một cô gái và bà cô những món đồ đẹp đẽ.</p> <p>-Cô bé năn nỉ bà ngoại mua cho một chiếc cốc xinh xắn. Nhưng họ không thể mua được và muốn dùng một thứ gì đó để đổi lấy. Họ tìm</p>

		<p>thấy một chiếc bát cũ và đưa nó cho người bán để đổi lấy một chiếc cốc xinh xắn.</p> <p>-Người bán ngay lập tức biết rằng cái bát là bằng vàng và nó đáng giá một gia tài! Anh ấy cũng biết rằng cô gái và bà của cô ấy không biết giá trị của nó. Anh ta đã chơi một trò lừa họ và nói với họ rằng nó chẳng có giá trị gì. Anh ấy muốn quay lại sau để lấy nó miễn phí.</p> <p>Later that day the other seller came to the grandmother's door. He was polite and had a gentle manner. Once again the girl begged her grandmother for a pretty cup. The grandmother saw that this seller was quite different from the other one and offered him the bowl.</p> <p>The honest seller knew straight away that it was gold. He told the grandmother the truth, that it was pure gold. The grandmother wanted him to have it for something little in return for her granddaughter. The honest seller gave her a generous amount of money and items in exchange for the bowl instead of something little. The grandmother and the girl happily accepted the offer. Now, they had enough money and goods to sell for their living. The honest seller was also pleased and headed off to the river to continue his journey.</p> <p>-Khuya hôm đó người bán kia đến trước cửa nhà bà ngoại. Anh ấy lịch sự và cư xử một cách nhẹ nhàng. Một lần nữa cô bé lại năn nỉ bà ngoại cho một chiếc cốc xinh xắn. Bà cụ thấy người bán này khác người kia liền đưa bát. Người bán thành thật biết ngay đó là vàng.</p> <p>-Anh nói thật với bà, rằng đó là vàng ròng. Người bà muốn đưa cho anh ta chiếc bát vàng để đền đáp cho chiếc cốc của cháu gái bà. Người bán hàng thật thà đã đưa cho bà một số tiền và vật phẩm hào phóng để đổi lấy cái bát thay vì một thứ gì đó ít ỏi. Bà và cô gái vui vẻ nhận lời. Giờ đây, họ đã có đủ tiền và hàng hóa để bán kiếm sống. Người bán hàng thật thà cũng hài lòng và đi ra sông để tiếp tục cuộc hành trình.</p> <p>The greedy seller came back to get the golden bowl, but it was already sold to the honest seller. The greedy seller was left with nothing and could not continue his journey.</p> <p>-Người bán tham lam quay lại để lấy bát vàng, nhưng nó đã được bán cho người bán lương thiện. Người bán tham lam không còn gì và không thể tiếp tục cuộc hành trình của mình.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	<p>Discuss the concept of good things happening to good people. Thảo luận về những điều tốt đẹp đến với những người tốt.</p> <p>Ask students about why it's important to be honest. Hỏi học sinh về lý do tại sao trung thực là điều quan trọng.</p> <p>Ask students to think about a time they were honest. Yêu cầu học sinh nghĩ về khoảng thời gian mà họ trung thực.</p>

Student Activity Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên	5 min 5 phút	Students draw a picture of themselves show a time that they were honest. Học sinh tự vẽ một bức tranh cho thấy một thời gian mà các em trung thực.
---	-----------------------	---

Term Three: Stage 2 Activity 7: *The Golden Bowl* (continued)
Draw a picture of a time that you were honest

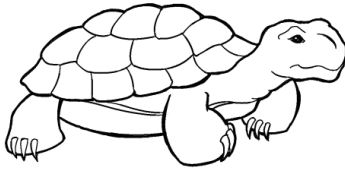
A large, empty rectangular box with a black border, intended for a student to draw a picture of a time they were honest.

Term Three: Stage 2 Lesson 8: *The Tortoise who would Not Leave Home*

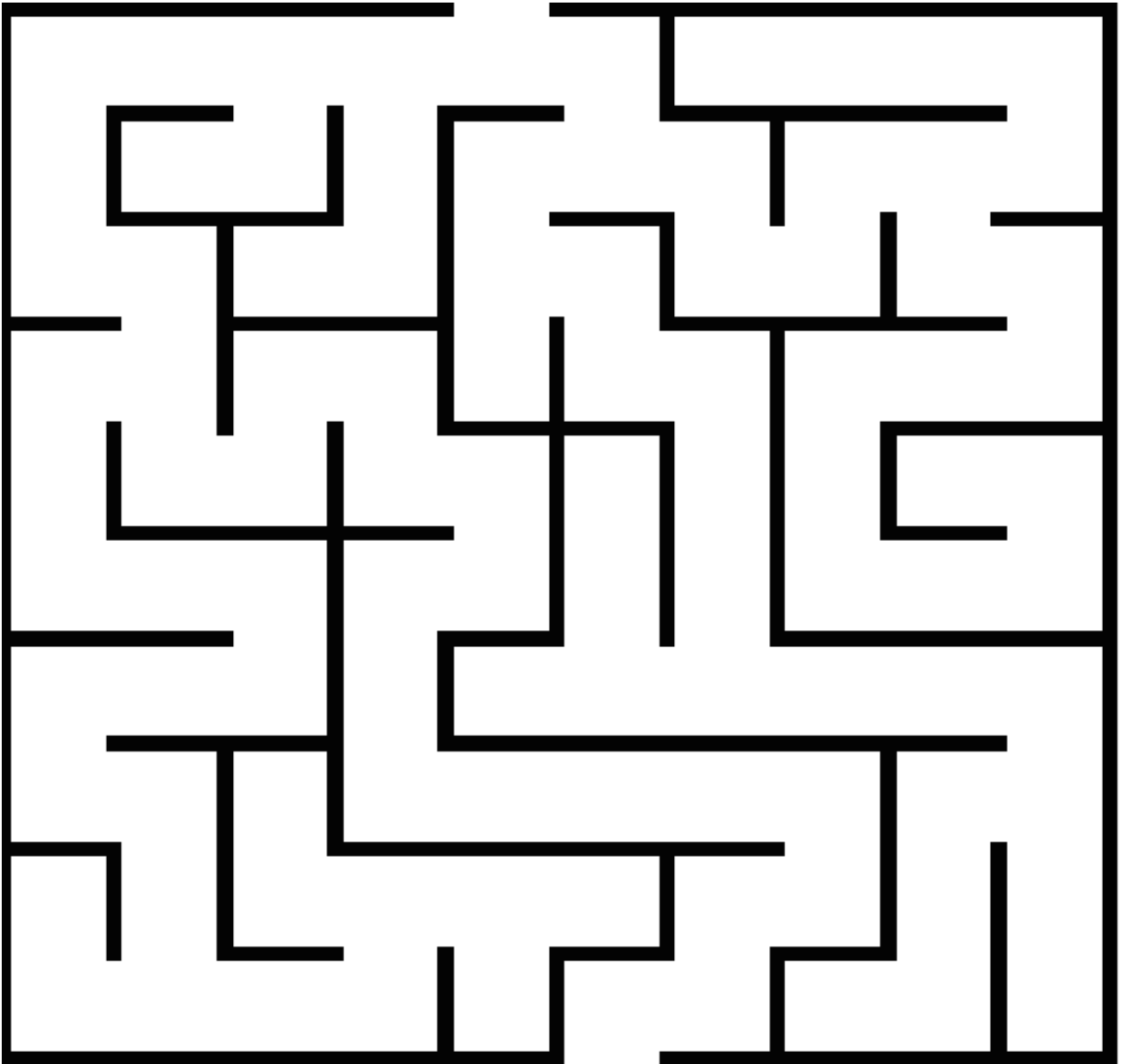
Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To understand that you cannot hold on to anything because everything changes. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng bạn không thể giữ được bất cứ điều gì vì mọi thứ thay đổi Resources: The activity 8 worksheet Nguồn: worksheet hoạt động số 8
Breathing Meditation-Thiền hít thở/ Chanting-Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
	5-min 5 phút	<p><i>Tortoise who would Not Leave Home - Rùa không muốn rời khỏi nhà</i></p> <p>Many years ago there was a tortoise that lived in a big lake that was close to a big river. When it rained heavy, the lake and the river joined together, but when the season was dry and water was low, the lake and river separated.</p> <p>-Cách đây nhiều năm có một con rùa sống ở một cái hồ sát sông lớn. Khi trời mưa to, sông hồ hòa vào nhau, nhưng đến mùa khô, nước ít thì sông hồ tách rời nhau.</p> <p>When the fish and tortoises sensed a dry year, they would swim out of the lake and into the river. But there was one tortoise that would not leave the lake to go to the river. Although the other tortoises were swimming to the river with a drought approaching, this tortoise would</p>

		<p>not move because it was his home.</p> <p>-Khi cá và rùa nhận thấy một năm khô hạn, chúng sẽ bơi ra khỏi hồ và xuống sông. Nhưng có một con rùa không chịu rời hồ để sang sông. Mặc dù những con rùa khác đang bơi sang sông vì hạn hán đang đến gần, con rùa này sẽ không di chuyển vì đó là nhà của nó.</p> <p>When the lake began to dry, the tortoise buried himself in the mud. During that summer a man came down to the lake to dig for clay. He dug with his spade into the clay where the tortoise was laying. He accidentally hit it. He saw that the tortoise was in pain and it was dying in that spot because it did not want to leave it's home.</p> <p>-Khi hồ bắt đầu khô, con rùa vùi mình trong bùn. Trong mùa hè đó, một người đàn ông xuống hồ để đào đất sét. Anh dùng thuổng của mình đào đất sét nơi con rùa đang đẻ. Anh ấy đã vô tình đụng trúng nó. Anh ta thấy rằng con rùa bị đau và chết tại chỗ vì nó không muốn rời khỏi nhà.</p> <p>The man realised how holding on firmly to anything was not wise. Because everything changes. Just as the clay goes from wet to dry and soft to hard, all things change and cannot be held onto forever.</p> <p>-Người đàn ông nhận ra cách giữ chặt bất cứ điều gì là không tốt. Vì mọi thứ đều thay đổi. Giống như đất sét chuyển từ ướt sang khô và mềm thành cứng, mọi thứ đều thay đổi và không thể giữ được mãi mãi.</p>
Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5-min	<p>Why didn't the tortoise want to leave? -Tại sao con rùa không muốn rời đi? Because he was holding onto his home. -Bởi vì nó giữ nhà của mình Why should the tortoise have left? -Tại sao rùa nên rời đi? because the land he lived at was changing and he should have moved to safety. -Bởi vì vùng đất nơi nó sống đang thay đổi và nó nên di chuyển tới nơi an toàn</p>
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên	5-min 5 phút	<p>The students will complete a maze activity to help the tortoise get from the lake to the river. -Các học sinh sẽ hoàn thành một hoạt động trong mê cung để giúp con rùa từ hồ ra sông.</p>

Term Three: Stage 2 Activity 8: *The Tortoise who would Not Leave Home*
Help the Tortoise find his way from the lake to the river where it is safe.



The Lake



The River


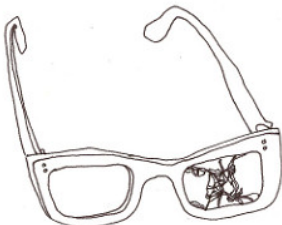
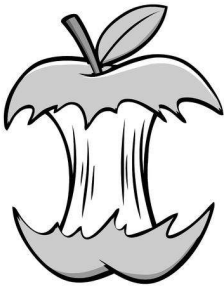
Term Three: Stage 2 Lesson 9: *The Tortoise who would Not Leave Home (continued)*

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To understand that you cannot hold on to anything because everything changes. Mục tiêu bài học: để hiểu rằng bạn không thể giữ được bất cứ điều gì vì mọi thứ thay đổi Resources: The activity 9 worksheet Nguồn: worksheet hoạt động 9
Breathing Meditation-Thiền hít thở/ Chanting-Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<p>1. Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần).</p> <p>2. Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần).</p> <p>3. Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.</p>
	5 min 5 phút	<p>Tortoise who would Not Leave Home - Rùa không muốn rời khỏi nhà</p> <p>Many years ago there was a tortoise that lived in a big lake that was close to a big river. When it rained heavy, the lake and the river joined together, but when the season was dry and water was low, the lake and river separated.</p> <p>-Cách đây nhiều năm có một con rùa sống ở một cái hồ sát sông lớn. Khi trời mưa to, sông hồ hòa vào nhau, nhưng đến mùa khô, nước ít thì sông hồ tách rời nhau.</p> <p>When the fish and tortoises sensed a dry year, they would swim out of the lake and into the river. But there was one tortoise that would not leave the lake to go to the river. Although the other tortoises were swimming to the river with a drought approaching, this tortoise would not move because it was his home.</p> <p>Khi cá và rùa nhận thấy một năm khô hạn, chúng sẽ bơi ra khỏi hồ và xuống sông. Nhưng có một con rùa không chịu rời hồ để sang sông. Mặc dù những con rùa khác đang bơi sang sông vì hạn hán đang đến gần, con rùa này sẽ không di chuyển vì đó là nhà của nó.</p> <p>When the lake began to dry, the tortoise buried himself in the mud. During that summer a man came down to the lake to dig for clay. He dug with his spade into the clay where the tortoise was laying. He accidentally hit it. He</p>

		<p>saw that the tortoise was in pain and it was dying in that spot because it did not want to leave it's home.</p> <p>-Khi hồ bắt đầu khô, con rùa vui mình trong bùn. Trong mùa hè đó, một người đàn ông xuống hồ để đào đất sét. Anh dùng thuổng của mình đào đất sét nơi con rùa đang ở. Anh ấy đã vô tình đụng trúng nó. Anh ta thấy rằng con rùa bị đau và chết tại chỗ vì nó không muốn rời khỏi nhà.</p> <p>The man realised how holding on firmly to anything was not wise. Because everything changes. Just as the clay goes from wet to dry and soft to hard, all things change and cannot be held onto forever.</p> <p>-Người đàn ông nhận ra cách giữ chặt bất cứ điều gì là không tốt. Vì mọi thứ đều thay đổi. Giống như đất sét chuyển từ ướt sang khô và mềm thành cứng, mọi thứ đều thay đổi và không thể giữ được mãi mãi.</p>
<p>Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận</p>	<p>5 min 5 phút</p>	<p>What decision should the tortoise have made? He should have realised that his home was too dangerous and he should have moved to safety.</p> <p>-Con rùa nên đưa ra quyết định gì? Nó phải nhận ra rằng nhà của nó quá nguy hiểm và nó nên chuyển đến nơi an toàn.</p>
<p>Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên</p>	<p>5 min 5 phút</p>	<p>Students will identify what harm they will be doing to themselves if they do not let go of things that are no longer good for them.</p> <p>-Học sinh sẽ nhận thấy được mình sẽ gây hại gì cho bản thân nếu không từ bỏ những điều không còn tốt cho mình.</p>

Term Three: Stage 2 Activity 9: *The Tortoise who would Not Leave Home (continued)*

What harm will you cause to your health if you keep these items
Điều gì gây hại cho sức khỏe của bạn nếu bạn giữ những vật dụng này?

Item - Vật dụng	Harm - Gây Hại
Old, worn out shoes <i>Giày cũ, không dùng được</i> 	
Broken glasses <i>Kính đeo mắt bể</i> 	
Rotten apple <i>Trái táo héo không còn ăn được</i> 	

Write the correct answer in the box next to the picture.
 Viết câu trả lời đúng vào ô kế bên bức hình

Sore stomache
 Đau bao tử

Sore feet
 Đau chân

Sore eyes
 Đau mắt

Term Three: Stage 2 Lesson 10: Review- Stories from the Buddha's Life

Lesson Sequence Yếu Tố Bài Học	Time Thời Gian	Lesson Aim: To recall stories about Buddha's life. Mục tiêu bài học: nhớ lại những câu chuyện về cuộc đời Đức Phật Resources: Bookmark and appreciation card cut-outs, printed onto white cardboard. Nguồn: thẻ trang và hình cắt được in trên bìa cứng trắng.
Breathing meditation-Thiền hít thở/ Chanting Niệm danh hiệu Phật	10 min 10 phút	<ol style="list-style-type: none"> Recite name of Master Buddha-express respect and gratefulness to the Shakyamuni Buddha. Nam Mô Shakyamuni Buddha (3 times), Niệm danh hiệu Phật Tổ để tỏ lòng biết ơn Đức Phật. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.(3 lần). Breathing meditation –connect mind and body to the present. Next breath in, breath out breath meditation (3 times), Toạ Thiền hít thở-kết nối tâm trí và cơ thể với hiện tại. Hít vào thở ra tiếp theo, thiền thở ra (3 lần). Chanting Amitabha- peaceful Buddha- lead to complete mindfulness, followed by Chanting Amitabha student repeat after teacher (3 times) Niệm danh hiệu A Di Đà Phật để đạt đến trạng thái hoàn toàn chánh niệm. Tiếp theo Niệm "A Di Đà Phật" học sinh niệm lặp lại sau thầy 3 lần.
Lesson Information Thông tin bài học	5 min 5 phút	<p>Review- Stories from the Buddha's Life</p> <ul style="list-style-type: none"> - Teacher will ask students to remember the stories that have been told over the last 9 weeks. - Do a brief retelling of the student's most favourite stories. - Explain to the students that Buddha used stories to show examples of life experiences that are easy for us to relate to. - Explain that these stories remind us to be mindful of our thoughts and actions. <p>Xem lại- Những câu chuyện từ Cuộc đời của Đức Phật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh nhớ lại những câu chuyện đã kể trong 9 tuần qua. - Kể lại ngắn gọn những câu chuyện yêu thích nhất của học sinh. - Giải thích cho học sinh hiểu rằng Đức Phật đã dùng những câu chuyện để chỉ ra những ví dụ về kinh nghiệm sống mà chúng ta dễ liên tưởng đến. - Giải thích rằng những câu chuyện này nhắc nhở chúng ta phải lưu tâm đến suy nghĩ và hành động của mình.

Questioning and Discussion Câu hỏi và thảo luận	5 min 5 phút	Ask students to remember someone who has been kind to them and to reflect on how that made them feels. -Yêu cầu học sinh nhớ về một người nào đó đã đối xử tốt với các em và suy nghĩ về cảm giác của họ.
Students activity Teacher directed Hoạt động của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên	5min	Students will make a book- mark and a card of appreciation for a special person for them to use when they read stories. -Học sinh sẽ làm thẻ đọc sách một người đặc biệt để họ sử dụng khi đọc truyện.

Term Three: Stage 2 Activity 10: Review- Stories from the Buddha's Life

Show your gratitude to someone who has been kind to you by making a card and a bookmark for that person.

Hãy thể hiện lòng biết ơn của bạn đối với người đã tốt với bạn bằng cách làm một tấm thiệp và một bookmark cho người đó.



Cut out the bookmark

*A kind gesture brings long lasting happiness to
the person who gives and the person who receives.*

Write the name of the person you wish to give the card to.

Sign your name and cut out the card.



Dear _____,
I would like to thank you for doing something kind for me.
As a gesture of my appreciation,
I have made a bookmark for you.
I hope you like it.
With best wishes,